

UBND TỈNH THANH HÓA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 996 /SYT-KHTC
V/v cung cấp thông tin, tài liệu
phục vụ Kiểm toán năm 2019
ngành y tế

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 4 năm 2019

Kính gửi: Giám đốc các đơn vị trong ngành

Ngày 22/4/2019 Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI có văn bản số 157/KVXI-TH về việc cung cấp thông tin, tài liệu để lập Kế hoạch kiểm toán tại tỉnh Thanh Hóa.

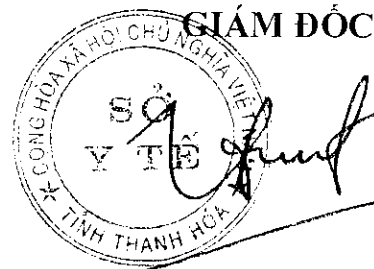
Để có số liệu phục vụ công tác khảo sát của Kiểm toán Nhà nước, Sở Y tế đề nghị Giám đốc các đơn vị trong ngành chỉ đạo các bộ phận tham mưu lập các báo cáo, các phụ lục báo cáo theo yêu cầu của Kiểm toán (báo cáo theo mẫu đính kèm) gửi về Sở Y tế chậm nhất đến ngày 10/5/2019 để tổng hợp báo cáo.

Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở theo dõi, tổng hợp báo cáo, chuẩn bị các tài liệu để làm việc với Kiểm toán. Các phòng Quản lý Dược, Nghiệp vụ Y chuẩn bị các tài liệu liên quan đến nội dung đấu thầu mua thuốc, vật tư hóa chất giai đoạn 2016 - 2018; Các nội dung liên quan về thực hiện chính sách Bảo hiểm Y tế theo yêu cầu của kiểm toán gửi Phòng KH-TC tổng hợp.

Yêu cầu các đơn vị, các phòng ban thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung nêu trên. Nếu có vướng mắc, liên hệ với Sở Y tế để phối hợp giải quyết. *ly*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: KH-TC, QLD, NVY;
- Lưu VP, KHTC.



Trịnh Hữu Hùng

DANH MỤC TÀI LIỆU GỬI SỞ Y TẾ

(Kèm theo Công văn số: 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

Các tài liệu liên quan trong 3 năm 2016, năm 2017, năm 2018 như sau:

1. Sổ chi tiết TK 661 (năm 2016, năm 2017), TK 611 (năm 2018).
2. Sổ chi tiết chi nguồn thu sự nghiệp (Chi tiết theo từng nguồn thu).

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Phụ biểu số 01/SYT--KHTC

Đơn vị:

TIẾT KIỆM KINH PHÍ TỰ CHỦ VÀ ĐÓNG GÓP NGHĨA VỤ NSNN CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ NĂM ...

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Năm	Dự toán NSNN nguồn tự chủ	Thu hoạt động sự nghiệp	Số phải nộp NSNN	Kinh phí đã tiết kiệm				
						Tăng thu nhập người lao động	Số đã trích các quỹ tài chính	Bổ sung nguồn kinh phí hoạt động	Số còn lại chưa sử dụng hết
1	Năm 2016								
2	Năm 2017								
3	Năm 2018								

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đơn vị:

Phụ biểu số 02/SYT-KHTC

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ DO NGÀNH Y TẾ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2016-2018

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/219 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Năm/ Dự án	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Thời gian khởi công	Khối lượng đã hoàn thành	Đã thanh toán	Trong đó		Tình hình thanh tra, kiểm toán
							Kinh phí NSNN	Kinh phí từ nguồn thu sự nghiệp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	
I	Năm 2016								
1.1	<i>Dự án hoàn thành phê duyệt quyết toán</i>								
	1 Dự án....								
	2 Dự án ...								
								
1.2	<i>Dự án đang thực hiện</i>								
	1 Dự án....								
	2 Dự án ...								
								
1.3	<i>Dự án khởi công mới trong năm 2018</i>								
	1 Dự án....								
	2 Dự án ...								
								
II	Năm 2017								
1.1	<i>Dự án hoàn thành phê duyệt quyết toán</i>								
	1 Dự án....								
	2 Dự án ...								
								
1.2	<i>Dự án đang thực hiện</i>								
	1 Dự án....								
	2 Dự án ...								
								
1.3	<i>Dự án khởi công mới trong năm 2018</i>								
	1 Dự án....								
	2 Dự án ...								
								

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đơn vị:

Phụ biểu số 03/SYT-KHTC

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN HOÀN THÀNH ĐẾN HẾT NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình (HMCT) hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Dự toán được duyệt	Thời gian KC-HTT (ngày, tháng)		Thời gian thực hiện công tác quyết toán VDT (ngày, tháng)		Giá trị Chủ đầu tư đề nghị Quyết toán (quyết toán A-B hoặc giá trị hợp đồng)	Giá trị quyết toán được duyệt	Chênh lệch (tăng, giảm)	Lũy kế vốn đã thanh toán đến 31/12/2017		Nguồn vốn	Nợ vốn đầu tư XDCB đến 31/12/2018	Ghi chú
				Theo hợp đồng	Theo thực tế	Thời gian thẩm tra	Thời gian phê duyệt quyết toán				Tổng số	Trong đó			
												Vốn thanh toán năm 2018			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
*	Tổng số:														
I	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán (Bao gồm cả các dự án đã phê duyệt quyết toán từ các năm trước nhưng còn thiếu vốn, chưa tất toán tài khoản)														
1	...														
...	...														
II	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành nhưng chưa được phê duyệt quyết toán														
1	...														
...	...														
III	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành đã lập quyết toán A-B nhưng chủ đầu tư chưa lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư														
1	...														
...	...														
IV	Dự án, công trình (HMCT) hoàn thành nhưng chủ đầu tư chưa lập quyết toán A-B														
...														

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Đơn vị:

TÌNH HÌNH LIÊN DOANH, LIÊN KẾT TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ GIAI ĐOẠN 2016-2018

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Năm/ dự án	Giá trị dự án	Ngày ký hợp đồng	Thời hạn hợp đồng LDLK	Ghi chú (Tình hình thực hiện phương án LDK...)
I	Năm 2016				
1	Dự án				
2					
...					
II	Năm 2017				
1	Dự án				
2					
3					
....					
III	Năm 2018				
1	Dự án				
2					
3					

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đơn vị:

Phụ biểu số 05/SYT-KHTC

TÌNH HÌNH TẠM ỨNG, THANH QUYẾT TOÁN CHI PHÍ KHÁM CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ GIAI ĐOẠN 2016-2018

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Năm / Tên đơn vị	Chi phí KCB BHYT đề nghị quyết toán	Chi phí KCB BHYT đã được cơ quan BHXH chấp nhận quyết toán	Tổng chi phí KCB BHYT chưa được chấp nhận quyết toán	Nguyên nhân chưa được chấp nhận quyết toán				Tổng số tiền đã được BHXH tạm ứng	Tổng số tiền đã được BHXH thanh quyết toán	Tổng chi phí KCB BHYT đã thực hiện chưa được tạm ứng/thanh quyết toán
					Vượt quỹ	Vượt trần thanh toán	Chi phí KCB còn chưa thống nhất hai bên	Chú quan của cơ sở KCB			
A	B	(1)	(2)	(3) (1)-(2) (4) (5)-(6)+(7)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) (1)-(8)-(9)
*	TỔNG CỘNG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
A	NĂM 2016	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1											
2											
3											
B	NĂM 2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1											
2											
3											
C	NĂM 2018	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1											
2											
3											
4											

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Đơn vị:

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ Y TẾ NĂM ...

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung/Năm	Số dư chưa phân bổ năm trước chuyển sang	Thu trong năm	Chi phí	Số phải nộp NSNN	Số được để lại sử dụng	Số đã trích các quỹ tài chính	Bổ sung nguồn kinh phí hoạt động	Số còn lại chưa sử dụng hết
I	Năm 2016								
1	Thu BHYT								
2	Thu viện phí								
3	Thu khác								
II	Năm 2017								
1	Thu BHYT								
2	Thu viện phí								
3	Thu khác								
III	Năm 2018								
1	Thu BHYT								
2	Thu viện phí								
3	Thu khác								

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Đơn vị:

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRANG THIẾT BỊ Y TẾ NĂM 2018

(Thống kê đối với các trang thiết bị có nguyên giá từ 50trđ trở lên)

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/2019 của Sở Y tế)

STT	Tên thiết bị y tế	Theo hồ sơ mua sắm			Nguồn vốn mua sắm	Thời gian tiếp nhận bàn giao (tháng, năm)	Thực trạng sử dụng thiết bị				Ghi chú
		Năm sản xuất	Xuất xứ	Nguyên giá (Trđ)			Chưa sử dụng hoặc đang không		Công suất sử dụng		
							Thời gian không sử dụng	Nguyên nhân	Công suất thiết kế	Công suất sử dụng thực tế	

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đơn vị:

Phụ biểu số 08/SYT-KHTC

DANH MỤC CÁC GÓI THẦU MUA THUỐC, HÓA CHẤT, VẬT TƯ GIAI ĐOẠN 2016-2018

(Do đơn vị tự tổ chức thực hiện)

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/219 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Tên gói thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá kế hoạch được duyệt	Giá trúng thầu	Giá trị hợp đồng đã ký	KP đã thanh toán	Ghi chú
*	TỔNG SỐ						
A	NĂM 2016						
B	NĂM 2017						
C	NĂM 2018						

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đơn vị:

Phụ biểu số 09/SYT-KHITC

DANH MỤC CÁC LOẠI THUỐC, HÓA CHẤT, VẬT TƯ GIAI ĐOẠN 2016-2018**THỰC HIỆN THEO HỢP ĐỒNG GÓI THẦU ĐẦU THẦU TẬP TRUNG***(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/219 của Sở Y tế)**Đơn vị tính: Triệu đồng.*

STT	Gói thầu/ Danh mục loại thuốc, hóa chất, vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Giá trúng thầu	Giá trị hợp đồng đã ký	KP đã thanh toán	Ghi chú
*	TỔNG SỐ						
A	NĂM 2016						
	Gói thầu...						
	Gói thầu...						
B	NĂM 2017						
	Gói thầu...						
	Gói thầu...						
C	NĂM 2018						
	Gói thầu...						
	Gói thầu...						

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

SỞ Y TẾ THANH HÓA

Đơn vị:

Phụ biểu số 10/SYT-KHTC

DANH MỤC CÁC GÓI THẦU MUA TRANG THIẾT BỊ Y TẾ GIAI ĐOẠN 2016-2018

(Do đơn vị tự tổ chức thực hiện)

(Kèm theo Công văn số 996/SYT-KHTC ngày 26/4/219 của Sở Y tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Tên gói thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá kế hoạch được duyệt	Giá trúng thầu	Giá trị hợp đồng đã ký	KP đã thanh toán	Ghi chú
*	TỔNG SỐ						
A	NĂM 2016						
B	NĂM 2017						
C	NĂM 2018						

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị